

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN QUỲNH PHỤ
TỈNH THÁI BÌNH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

Bản án số: 09/2023/DS-ST

Ngày 09/6/2023

*“V/v tranh chấp bồi thường thiệt
hại do sức khoẻ bị xâm phạm giữa
chị D và anh P”*

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUỲNH PHỤ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Duyên

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Ngọc Túy;

2. Ông Trần Quang Dương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Gien Ny – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hiền - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 03/2023/TLST-DS ngày 10 tháng 01 năm 2023 về tranh chấp *“Bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm”*, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2023/QĐXX -DS ngày 10 tháng 5 năm 2023, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phạm Thị D sinh năm 1986

- Bị đơn: Anh Nguyễn Văn P sinh năm 1992

Cùng nơi cư trú: Thôn C, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình.

(Tại phiên tòa có mặt các đương sự)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, biên bản hòa giải và trong quá trình xét xử nguyên đơn chị Phạm Thị D trình bày:

Chị và anh Nguyễn Văn P có quan hệ quen biết qua việc chị có cùng làm hoa bột để gắn móng tay với vợ anh P là chị Nguyễn Thị Nsinh năm 1994. Khoảng 12 giờ 30 phút ngày 09/3/2022, chị đến nhà anh P để trao đổi công việc

với chị Ngân. Sau khi chị nói chuyện trao đổi xong với chị Ngân, chị ra đến sân thì anh P đã có hành vi đánh vào vùng mặt, vùng mắt, vùng đầu, mũi, miệng chị. Sự việc có rất nhiều người chứng kiến và can ngăn. Công an xã H đã triệu tập hai bên đến để giải quyết. Ngay sau đó chị đến Trạm y tế xã H để sơ cứu, được Trạm y tế giới thiệu lên Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Côi điều trị, ngoài điều trị tại Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Côi thì chị không điều trị tại cơ sở khám chữa bệnh nào khác. Sau khi sự việc xảy ra, anh P và gia đình không đến thăm hỏi động viên nên chị đề nghị Công an giải quyết theo quy định của pháp luật.

Công an huyện Q đã ra quyết định Trung cầu giám định thương tích đối với chị, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với chị là 2%. Công an huyện Q đã xử phạt vi phạm hành chính đối với anh P theo quy định nhưng bồi thường dân sự giữa chị và anh P chưa giải quyết xong. Nay chị yêu cầu anh P bồi thường cho chị các khoản gồm:

1. Trong ngày 09/3/2022, chị chi phí các khoản gồm: Mua thuốc 126.000 đồng; Taxi đi lại 200.000 đồng (100.000 đồng một lượt nên cả đi và về là 02 lượt tổng số là 200.000 đồng). Tổng 326.000 đồng.

2. Ngày 11/3/2022 chị có đến bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ được chỉ định nhập viện để khám chữa. Chị điều trị thực tế tại bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ 05 ngày từ ngày 11/3/2022 đến ngày 15/3/2022. Chi phí cụ thể như sau:

- Taxi đi, về: 200.000 đồng;
- Viện phí + thuốc trong quá trình điều trị tại bệnh viện: 2.550.000 đồng;
- Tiền thuốc sau khi ra viện có sự chỉ định của bác sỹ 400.000 đồng;
- Thuốc để phục hồi sau khi ra viện 10.000.000 đồng (không có hóa đơn, chị mua lẻ bên ngoài);
- Tiền thu nhập thực tế bị mất 15 ngày, từ ngày 09/3 đến ngày 23/3/2022 là 15 ngày x 1.000.000 đồng/ngày = 15.000.000 đồng;
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần: 1.490.000 đồng.

3. Taxi đi giám định cả đi và về: 350.000 đồng.

Tổng cộng các khoản chị yêu cầu anh P phải bồi thường cho chị 30.316.000 đồng (*Ba mươi triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng*).

Tại bản tự khai, biên bản hoà giải và phiên tòa bị đơn anh Nguyễn Văn P trình bày:

Anh xác nhận sự việc có tát vào vùng mũi, má, mặt của chị Phạm Thị D, có gây thương tích cho chị D. Anh đã bị Công an xã H triệu tập đến làm việc và đã bị Công an huyện Q xử phạt vi phạm hành chính số tiền 6.500.000 đồng, anh đã nộp đầy đủ. Sau khi sự việc xảy ra anh và gia đình không để thăm hỏi, động viên chị D, anh chưa bồi thường chị D khoản tiền nào.

Nay chị D yêu cầu anh bồi thường tổng số tiền 30.316.000 đồng (*Ba mươi triệu ba trăm mười sáu nghìn đồng*), anh chỉ chấp nhận bồi thường cho chị D

khoản chi phí vào ngày 09/3/2022 gồm tiền thuốc và tiền taxi, tổng cộng 326.000 đồng, còn các chi phí phát sinh sau ngày 09/3/2022 anh không chấp nhận bồi thường cho chị D bất kỳ khoản tiền nào.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Q, tỉnh Thái Bình về giải quyết vụ án:

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu ý kiến tại phiên toà: Quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đều tuân thủ đúng quy định của Bộ luật tố Tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ 149, Điều 588, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật Dân sự; Khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 244 và Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 26, điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị D về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn P bồi thường ngày công thuê 01 người phục vụ tại Bệnh viện.

- Không chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị D về việc chị D yêu cầu anh Nguyễn Văn P bồi thường khoản tiền thuốc để phục hồi sau khi ra viện 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

- Xử ghi nhận sự thoả thuận giữa chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn P: Anh P có trách nhiệm bồi thường cho chị D số tiền phát sinh trong ngày 09/3/2022 gồm: taxi đi lại 200.000 đồng và tiền thuốc 126.000 đồng, tổng 326.000 đồng (*Ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

- Chấp các khoản yêu cầu các khoản khởi kiện của chị D: Các chi phí phát sinh từ ngày 11/3/2022 gồm: Taxi đi, về: 200.000 đồng, viện phí + thuốc trong quá trình điều trị tại bệnh viện: 2.550.000 đồng, tiền thuốc sau khi ra viện có sự chỉ định của bác sỹ 400.000 đồng và taxi đi giám định cả đi và về 350.000 đồng.

- Chấp nhận một phần khoản bồi thường khác gồm: Một phần khoản tiền bù đắp tổn thất tinh thần và một phần tiền thu nhập thực tế bị mất của chị D.

Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho chị Phạm Thị D. Anh Nguyễn Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ đã được xem xét, kiểm tra tại phiên tòa và kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Chị Phạm Thị D khởi kiện yêu cầu anh Phạm Văn P bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm, bị đơn anh P có nơi cư trú tại Thôn

C, xã H, huyện Q, tỉnh Thái Bình nên vụ án thuộc thẩm quyền của Toà án nhân dân huyện Q theo quy định tại khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tổ tụng dân sự.

[2] Về thời hiệu khởi kiện: Ngày 09/3/2022, anh P có hành vi gây thương tích cho chị D, ngày 22/4/2022 chị D có đơn khởi kiện yêu cầu anh P bồi thường thiệt hại do sức khoẻ bị xâm phạm nên yêu cầu khởi kiện của chị D vẫn còn thời hiệu khởi kiện theo quy định tại Điều 149 và Điều 588 Bộ luật Dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn P đều xác nhận vào khoảng 12 giờ 30 Pt ngày 09/3/2022 anh P có hành vi dùng tay đập vào vùng mặt mũi và đầu của chị D, gây thương tích cho chị D 2%, anh P là người có hành vi vi phạm pháp luật đối với chị D, xâm phạm đến sức khoẻ của chị D. Hành vi này chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự nên Công an huyện Q đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với anh P, bằng hình thức phạt tiền, mức phạt 6.500.000 đồng, anh P đã nộp phạt nhưng về trách nhiệm bồi thường thiệt hại của anh P cho chị D chưa bồi thường xong nên. Như vậy, anh P có trách nhiệm bồi thường cho chị D do hành vi trái pháp luật của anh P gây ra chị D.

Xét về yêu cầu bồi thường của chị D các khoản gồm:

- Chi phí taxi đi lại ngày 09/3/2022 là 200.000 đồng (cả đi và về), tiền taxi đi nhập viện và xuất viện là 200.000 đồng (cả đi và về) và taxi đi giám định 350.000 đồng đây là các khoản thực tế mà chị D phải bỏ ra. Qua xác minh tại địa phương thấy rằng trung bình một lượt đi và về từ Thôn C, xã H lên Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ là 100.000 đồng nên cả đi và về là 200.000 đồng, còn từ Quỳnh Hội đến thành phố Thái Bình khoảng từ 300.000 đồng đến 500.000 đồng cả đi và về nên cần chấp nhận các khoản taxi đi lại với tổng số tiền là 750.000 đồng là có căn cứ.

- Tiền thuốc ngày 09/3/2022 là 126.000 đồng, tiền viện phí + tiền thuốc trong quá trình điều trị tại bệnh viện 2.550.000 đồng và tiền thuốc mua sau khi ra viện có chỉ định của bác sỹ 400.000 đồng. Kết quả xác minh tại Trạm y tế xã H và Bệnh viện Đa khoa Quỳnh Phụ thấy, chị D có đến Trạm y tế để sơ cứu, có đến khám ngày 09/3/2022 nhưng không điều trị, chị D có điều trị tại Bệnh viện từ ngày 11 – 15/3/2023 là 05 ngày và thực tế có chi các khoản này, các khoản chi phí này có sự chỉ định của bác sỹ, có hoá đơn chứng từ phù hợp với điều trị vết thương của chị D nên cần chấp nhận các khoản này với tổng số tiền là 3.076.000 đồng.

- Đối với khoản tiền thuốc phục hồi sau khi ra viện 10.000.000 đồng, chị D khẳng định không có hóa đơn, chứng từ, chị mua lẻ bên ngoài và cũng không có sự chỉ định của bác sỹ. Qua xác minh tại Bệnh viện Đa khoa huyện Q cũng khẳng định không chỉ định cho chị D mua bất kỳ đơn thuốc nào, chỉ có 01 đơn ngày 15/3/2022 nếu mua hết đơn bác sỹ chỉ định thì hết số tiền khoảng 400.000 đồng (khoản này đã liệt kê ở trên). Do đó, toàn bộ khoản chi phí này không được chấp nhận.

- Khoản tiền thu nhập thực tế bị mất tổng số 15 ngày, từ ngày 09/3 đến ngày 23/3/2022 là 15 ngày x 1.000.000 đồng/ngày = 15.000.000 đồng, thấy rằng thực tế chị D không làm việc $\frac{1}{2}$ ngày 09/3, 05 ngày nằm viện, $\frac{1}{2}$ ngày đi giám định, tổng số là 06 ngày. Mặc dù bệnh viện Đa khoa huyện Q cung cấp sau khi xuất viện vẫn cần nghỉ ngơi khoảng 01 tuần nhưng do chị D chỉ bị thương tích 2% nên không cần thiết phải nghỉ ngơi đến 01 tuần vì vậy, không có căn cứ chấp nhận chị D bị mất thu nhập tổng số 15 ngày, chỉ chấp nhận một phần số ngày không lao động được của chị D là có căn cứ. Chị D làm nghề Spa, chăm sóc sắc đẹp, qua xác minh với các cơ sở làm đẹp trên địa bàn xã H thấy rằng, trung bình thu nhập của người làm nghề như chị D khoảng từ 500.000 đồng đến 1.000.000 đồng hoặc nhiều hơn, tùy theo tay nghề, chị D và những người làm nghề này đều không đưa ra được căn cứ chứng minh thu nhập thực tế của mình, xác minh tại địa phương thì thu nhập thực tế của lao động phổ thông tại địa phương thời gian từ tháng 3/2022 đến nay trung bình khoảng 200.000 đồng/người/ngày. Do chị D làm nghề Spa nên cần có sự tỷ mỉ, kỹ thuật cao hơn so với lao động phổ thông nên cần chấp nhận mức thu nhập của chị D nhiều hơn trung bình lao động phổ thông nhưng thấp hơn so với mức mà chị D đưa ra.

- Đối với khoản tiền bồi thường bù đắp tổn thất tinh thần 1.490.000 đồng, thấy rằng, anh P gây thương tích cho chị D nên anh P phải bồi thường tiền tổn thất tinh thần cho chị D khoản tiền này. Tuy nhiên, thương tích của chị D chỉ có 02%, do đó không có căn cứ chấp nhận toàn bộ yêu cầu của chị D mà chỉ chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị D về khoản tiền này.

Từ những nhận định nêu trên cần ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị D và anh P về việc anh P bồi thường cho chị D khoản tiền phát sinh trong ngày 09/3/2022 là 326.000 đồng và chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị D về việc yêu cầu anh P bồi thường các khoản tiền phát sinh trong thời gian nằm viện từ ngày 11-15/3/2022 và chi phí đi giám định còn lại là có căn cứ phù hợp với Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự; Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Ngoài ra, quá trình giải quyết vụ án chị D yêu cầu anh P bồi thường khoản tiền thuê 01 người chăm sóc chị tại Bệnh viện 05 ngày x 200.000đồng/ngày/người = 1.000.000 đồng nhưng tại phiên hoà giải và tại phiên toà chị D rút yêu cầu khởi kiện này nên Hội đồng xét xử đình chỉ yêu cầu khởi kiện này của chị D là phù hợp với Điều 244 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[4] Về án phí: Anh Nguyễn Văn P phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch tương ứng với yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị D được chấp nhận, chị D phải chịu án phí phần không được Toà án chấp nhận, tuy nhiên chị D khởi kiện yêu cầu bồi thường về sức khỏe và có đơn xin miễn nộp tiền án phí nên miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho D là phù hợp với quy định tại Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 26 và điểm d khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy

định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[5] Về quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[6] Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là phù hợp nên cần chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 6 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 244 và Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 149, Điều 588, Điều 584, Điều 585, Điều 586 và Điều 590 Bộ luật dân sự và Điều 7 Nghị quyết số 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao hướng dẫn một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng; Điều 26, điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị D về việc yêu cầu anh Nguyễn Văn P bồi thường ngày công thuê 01 người phục vụ tại Bệnh viện.

2. Không chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị D về việc chị D yêu cầu anh Nguyễn Văn P bồi thường khoản tiền thuốc để phục hồi sau khi ra viện 10.000.000 đồng (*Mười triệu đồng*).

3. Xử ghi nhận sự thỏa thuận giữa chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn P: Anh P có trách nhiệm bồi thường cho chị D số tiền phát sinh trong ngày 09/3/2022 gồm: taxi đi lại 200.000 đồng và tiền thuốc 126.000 đồng, tổng 326.000 đồng (*Ba trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

4. Xử chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của chị Phạm Thị D, buộc anh Nguyễn Văn P có trách nhiệm bồi thường cho chị Phạm Thị D các khoản phát sinh từ ngày 11/3 – 15/3/2022, chi phí giám định và các khoản khác, gồm:

- Taxi đi lại thời gian điều trị 200.000 đồng và đi giám định 350.000 đồng;
- Tiền viện phí + thuốc trong quá trình điều trị tại bệnh viện 2.550.000 đồng;
- Tiền thuốc sau khi ra viện có sự chỉ định của bác sỹ 400.000 đồng;
- Tiền thu nhập thực tế bị mất 07 ngày x 300.000 đồng/ngày = 2.100.000 đồng;
- Tiền bù đắp tổn thất về tinh thần 1.000.000 đồng.

Tổng cộng anh P phải bồi thường cho chị D số tiền là 6.926.000 đồng (*Sáu triệu chín trăm hai mươi sáu nghìn đồng*).

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm (09/6/2023) cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự.

5. Về án phí: Miễn nộp tiền án phí dân sự sơ thẩm cho chị Phạm Thị D. Anh Nguyễn Văn P phải chịu 346.000 đồng (*Ba trăm bốn mươi sáu nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

6. Về quyền kháng cáo: Chị Phạm Thị D và anh Nguyễn Văn P có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Q;
- Chi cục thi hành án dân sự h.Quỳnh Phụ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thị Duyên